

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 54/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2005

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 107/2005/QĐ-TTg ngày 16/5/2005
của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh
phí hoạt động
của Tổng cục Thuế giai đoạn 2005 - 2007**

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết
và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 107/2005/QĐ-TTg ngày 16/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ
"Về việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Thuế
giai đoạn 2005-2007";*

*Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối
với Tổng cục Thuế như sau:*

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với Tổng cục Thuế
trực thuộc Bộ Tài chính theo Quyết định số 107/2005/QĐ-TTg ngày 16/5/2005 của
Thủ tướng Chính phủ từ ngày 01/01/2005 đến ngày 31/12/2007.

Không thực hiện khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp
trực thuộc Tổng cục Thuế, gồm: Trung tâm tin học và thống kê, Trung tâm bồi dưỡng
nghệ thuật thuế, Tạp chí Thuế. Các đơn vị này thực hiện theo cơ chế quản lý tài
chính đối với các đơn vị sự nghiệp.

2. Việc thực hiện thí điểm khoán biên chế và kinh phí hoạt động đối với các đơn vị thuộc hệ thống Thuế phải bảo đảm các mục tiêu, yêu cầu sau:

a) Thực hiện tốt các Luật thuế, khai thác nguồn thu và thực hiện chống thất thu cho NSNN bảo đảm hoàn thành và phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thu NSNN được Nhà nước giao.

b) Đổi mới cơ chế quản lý biên chế và kinh phí hoạt động của Tổng cục Thuế; thúc đẩy việc sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng lực lượng trong sạch, vững mạnh, có trình độ chuyên môn cao; kinh phí khoán gắn với kết quả và hiệu quả hoạt động tổ chức thu ngân sách nhà nước; trao quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị trong tổ chức công việc, sử dụng lao động và sử dụng các nguồn lực tài chính.

c) Tạo chủ động về nguồn kinh phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng kinh phí; tập trung hiện đại hóa công nghệ thông tin và trang bị kỹ thuật hiện đại để nâng cao hiệu lực, hiệu quả và hiện đại hoá công nghệ quản lý nhằm thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ nhà nước giao, đủ điều kiện hội nhập quốc tế; tăng cường đào tạo và bổ sung thu nhập cho cán bộ, công chức.

d) Thực hiện công khai dân chủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức hệ thống Thuế.

3. Kinh phí bảo đảm các hoạt động của Tổng cục Thuế bao gồm: kinh phí được Nhà nước giao khoán; kinh phí ngân sách nhà nước cấp để thực hiện các nội dung không khoán chi và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

4. Tổng cục Thuế có trách nhiệm quản lý, sử dụng biên chế, tài sản và các nguồn kinh phí hoạt động được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn tại Thông tư này.

5. Trong phạm vi số biên chế và mức kinh phí được giao khoán, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động của từng đơn vị, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định giao khoán cho các đơn vị thuộc hệ thống Thuế cho phù hợp.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Khoán biên chế:

a) Số biên chế giao khoán đối với các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống Thuế được thực hiện theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và được tính trong tổng số biên chế quản lý nhà nước được giao của Bộ Tài chính.

b) Trong phạm vi số biên chế được giao khoán, Tổng cục Thuế được chủ động tổ chức, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, quản lý và sử dụng công chức theo quy định của Pháp lệnh cán bộ công chức, các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước và của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có trách nhiệm giao khoán biên chế cho các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống Thuế, bảo đảm tổng số biên chế giao khoán cho các đơn vị thực hiện khoán không vượt quá số biên chế đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính giao khoán cho Tổng cục Thuế.

Ngoài số biên chế được giao khoán, trong thời gian thực hiện khoán, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, nhu cầu công việc và khả năng kinh phí, Tổng cục Thuế được quyền ký kết hợp đồng thuê khoán công việc theo qui định của Bộ Luật lao động và hợp đồng lao động đối với một số chức danh theo qui định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

c) Số biên chế giao khoán cho Tổng cục Thuế được xem xét điều chỉnh trong trường hợp do thành lập thêm (hoặc sáp nhập) các cơ quan Thuế tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc được bổ sung chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

Khi cần thiết phải điều chỉnh biên chế được giao khoán, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét để thống nhất với Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Khoán kinh phí hoạt động:

a) Mức kinh phí giao khoán cho các đơn vị thực hiện khoán thuộc hệ thống Thuế là 2% trên tổng số thu thực nộp vào ngân sách nhà nước hàng năm do Tổng cục Thuế tổ chức thực hiện; bao gồm:

- Các khoản thu từ dầu thô (trừ thuế xuất khẩu).

- Các khoản thu và thuế nội địa (không kể dầu thô)
- + Thu từ doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế,
- + Thuế sử dụng đất nông nghiệp,
- + Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao,
- + Thu xổ số kiến thiết,
- + Các khoản thu về nhà đất (thuế nhà đất, thuế chuyển quyền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thu giao quyền sử dụng đất, thu bán, thuê, khấu hao cơ bản nhà ở thuộc sở hữu nhà nước),
- + Thu phí xăng dầu,
- + Các khoản ủy nhiệm thu thực nộp NSNN từ hoạt động khai thác thủy sản, hộ kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh, thuế đối với các nhà thầu nước ngoài hoạt động tại Việt Nam,
- + Các loại phí, lệ phí thực nộp NSNN,
- + Các khoản thu khác của NSNN.

Hàng năm, Bộ Tài chính sẽ xác định tổng số thu thực nộp vào NSNN do Tổng cục Thuế tổ chức thực hiện để làm căn cứ tính mức kinh phí khoán Tổng cục Thuế được hưởng năm đó.

b) Kinh phí hoạt động giao khoán cho Tổng cục Thuế được chi cho các nội dung sau:

- Chi hoạt động thường xuyên:
 - + Chi thanh toán cá nhân: Tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp (gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn) và các khoản thanh toán khác cho cá nhân theo chế độ nhà nước quy định.
 - + Chi quản lý hành chính: Chi thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền, liên lạc; chi cho công tác hỗ trợ các đối tượng nộp thuế; hội nghị; công tác phí; chi phí thuê mướn; sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi quản lý hành chính khác.
 - + Chi hoạt động nghiệp vụ: Vật tư, trang thiết bị kỹ thuật chuyên dùng; chi hoạt động phòng, chống thất thu ngân sách; ấn chỉ; trang phục và bảo hộ lao động; chi cho ủy

nhiệm thu; chi triển khai và phối hợp thực hiện nhiệm vụ; các khoản chi nghiệp vụ khác.

- Chi hoạt động không thường xuyên:

+ Chi đoàn ra, đoàn vào.

+ Chi hiện đại hóa ngành, mua sắm tài sản cố định phục vụ công tác nghiệp vụ chuyên môn; chi hỗ trợ xây dựng (gồm cả xây dựng trụ sở đội thuế); sửa chữa lớn trụ sở làm việc, trang thiết bị và tài sản cố định khác theo chương trình, kế hoạch của Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính.

+ Chi phát triển ứng dụng, hiện đại hóa công nghệ thông tin theo chương trình, kế hoạch của Tổng cục Thuế và của Bộ Tài chính.

+ Chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức Thuế theo chương trình, kế hoạch của Tổng cục Thuế và của Bộ Tài chính.

+ Các khoản chi đặc thù theo qui định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi đối với các nội dung thực hiện khoán:

- Đối với mức chi tiền lương: Trên cơ sở biên chế và mức kinh phí được giao khoán, Tổng cục Thuế được chi mức tiền lương bình quân toàn ngành không vượt quá 1,8 lần so với chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước qui định.

Các loại phụ cấp được điều chỉnh theo mức chi tiền lương, thu nhập tăng thêm bao gồm: phụ cấp chức vụ, phụ cấp khu vực, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp thâm niên vượt khung theo qui định.

Việc thực hiện chế độ thu, nộp các khoản đóng góp theo lương được thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước (không bao gồm mức điều chỉnh tiền lương, thu nhập).

- Đối với nội dung chi quản lý hành chính, chi hoạt động nghiệp vụ và nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức Thuế: trên cơ sở vận dụng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo qui định hiện hành và trong phạm vi mức kinh phí được giao khoán, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế xây dựng tiêu chuẩn, định mức,